

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 28-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Hải Đoàn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 và Thông báo chuyển ngày xét xử vụ án hình sự ngày 24 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Đàm Văn N, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1992 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm N và bà Trần Đ; có vợ Nguyễn N và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/12/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng khởi tố về tội Đánh bạc; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2022 đến nay (trong vụ án Đánh bạc). Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn T - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1. Có mặt.
2. NLC2. Vắng mặt.
3. NLC3. Vắng mặt.
4. NLC4. Vắng mặt.
5. NLC5. Vắng mặt.
6. NLC6. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đàm Văn N bị bắt tạm giam tại buồng giam số 3 khu B Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, theo lệnh truy nã về tội Đánh bạc từ ngày 27/01/2022. Do đã nảy sinh ý định trốn khỏi nơi giam giữ nên vào hồi 16 giờ 05 phút ngày 21/02/2022, khi cán bộ Nhà tạm giữ mở cửa buồng giam để chia cơm, Đàm Văn N xin đôi bình nước và thu quần áo phơi ở ngoài để được ra khỏi buồng giam. Khi vừa ra ngoài, Đàm Văn N đi lên trên dẫy nhà trực cán bộ, thấy cổng chính đóng, N chạy qua sân trước nhà tạm giữ khu A và thấy có đoạn tường bao phía trên là hàng rào kẽm gai thấp nên đã trèo qua tường nhảy xuống vườn sau nhà dân bên ngoài để bỏ trốn.

Khi chạy đến khu vực ngã ba thôn Dốc Mới, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, Đàm Văn N hỏi mượn điện thoại của một người dân và gọi điện cho bố NLC2 để hỏi về giấy tờ, tiền của mình thì được biết NLC5 là người đang chung sống như vợ chồng với N, đã cầm theo đi làm ở tỉnh Bắc Giang. Sau đó N đi xe taxi đến nhà mẹ vợ NLC3, đến nơi N vay bà Thường 500.000 đồng trả tiền taxi, sau đó ăn cơm và ngủ tại nhà mẹ vợ. Đến sáng khoảng 05 giờ sáng ngày 22/02/2022, N đón xe taxi để đi gặp NLC5, đến 06 giờ ngày 22/02/2022, N bị Công an huyện Hữu Lũng bắt tại xóm Triền, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Với nội dung vụ án như trên, Quyết định số 12/QĐ-VKS ngày 15 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, đối với bị cáo Đàm Văn N về tội Trốn khỏi nơi giam, giữ, theo khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung quyết định truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn N phạm tội Trốn khỏi nơi giam, giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 - 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa đã qua sử dụng; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định (Kiểm sát viên không chấp nhận ý kiến của người bào chữa và giữ nguyên nội dung truy tố).

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị xem xét đến nhân thân của bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa không có ý kiến tranh luận bổ sung. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Đàm Văn N bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2022, về tội Đánh bạc tại buồng giam số 3 khu B Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 21/02/2022, lợi dụng việc xin ra khỏi buồng giam để đổi bình nước và thu quần áo, bị cáo Đàm Văn N đã có hành vi trèo qua tường ra bên ngoài để bỏ trốn, đến 06 giờ ngày 22/02/2022, bị cáo bị bắt tại xóm Triền, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo, về tội Trốn khỏi nơi giam, giữ theo khoản 1 Điều 386 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự đúng đắn của hoạt động tố tụng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự nên cần phải được xử lý nghiêm. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế khó khăn, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Xét đề nghị áp dụng mức hình phạt của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, trong khi bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, chấp nhận ý kiến của người bào chữa, áp dụng mức hình phạt dưới mức Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với Đàm Thế Nhân, Nguyễn Thị Thường, NLC5 không biết việc Đàm Văn N trốn khỏi nơi giam giữ; đối với Phạm Văn Thân, Lục Văn Tan, Bé Văn Thành, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Thân, Tan, Thành có lời nói tác động, xúi giục hay ép buộc Đàm Văn N bỏ trốn nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[7] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu

án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn N phạm tội Trốn khỏi nơi giam, giữ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đàm Văn N, 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép nhựa đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, chi tiết vật chứng được mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16 tháng 3 năm 2022)

4. Về án phí: Bị cáo Đàm Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hải Đoàn